

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP NGUYỄN GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP NGUYỄN GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN GIA CONSTRUCTION INVESTMENT INDUSTRY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NGUYENGIA CI ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108050366

3. Ngày thành lập: 08/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

thôn Đại Thần, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01639988899

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
4.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
5.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
6.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
7.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
8.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
10.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
11.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
12.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
15.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
16.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
17.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà; + Thử độ ẩm và các công việc thử nước; + Chống ẩm các toà nhà,; + Chôn chân trụ; + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc dưới bề mặt; + Xây dựng bể bơi ngoài trời; + Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bể ngoài toà nhà; + Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn các kim loại khác	4662

31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.	4663
32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
33.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: vận chuyển hành khách bằng ô tô.	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: vận tải hàng hóa bằng ô tô.	4933
36.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
39.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN BĂNG	thôn Đồng Vân, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	264.000	2.640.000.000	33,000	111324255	
			Tổng số	264.000	2.640.000.000	33,000		
2	NGUYỄN VĂN LIÊU	thôn Đại Thần, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	272.000	2.720.000.000	34,000	001078012098	
			Tổng số	272.000	2.720.000.000	34,000		
3	ĐỖ VĂN CHUNG	thôn Bãi Tháp, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	264.000	2.640.000.000	33,000	111324086	
			Tổng số	264.000	2.640.000.000	33,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LIỆU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/01/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001078012098

Ngày cấp: 13/10/2016

Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đại Thần, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Đại Thần, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội